

KẾ HOẠCH

Phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 – 2025

Căn cứ Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 10/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 31/12/2021 của Tỉnh ủy về phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Chương trình hành động số 5247/CTr-UBND ngày 17/5/2021 về Phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Định hướng phát triển các loại hình thương mại - dịch vụ, hạ tầng thương mại - dịch vụ hiện đại phù hợp xu thế hội nhập quốc tế, phát huy thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tập trung phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ tổng hợp nhằm phát huy tối đa lợi thế của tỉnh Đồng Nai;

b) Phân đầu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng trong chiến lược phát triển kinh - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện chương trình hành động, kế hoạch một cách đồng bộ, với sự chủ động phối hợp, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của chương trình, kế hoạch đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Huy động mọi nguồn lực phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ, hoàn thiện kết cấu hạ tầng thương mại theo hướng đồng bộ, hiện đại, coi trọng phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường; thiết lập, củng cố và phát triển các kênh

phân phối hàng hóa dịch vụ; phân bố hợp lý, kết nối mạng lưới các loại hình thương mại - dịch vụ hiện đại trên địa bàn tỉnh;

b) Quy hoạch mạng lưới logistics đồng bộ, hiện đại; tập trung đầu tư hạ tầng kết nối với các cảng biển, cảng hàng không trên địa bàn tỉnh và khu vực lân cận, kết nối với ga đường sắt và các đầu mối giao thông vận tải đường bộ;

c) Hình thành một số khu, điểm du lịch, dịch vụ tổng hợp ở các địa phương, nhất là các địa phương có tiềm năng phát triển du lịch; trong đó có một số khu du lịch lớn, tạo sức lan tỏa cho phát triển du lịch của tỉnh; phấn đấu đến năm 2030 xây dựng Đồng Nai trở thành địa phương trọng điểm du lịch của vùng Đông Nam bộ.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Rà soát, cập nhật các dự án phát triển thương mại dịch vụ, logistics và dịch vụ du lịch vào quy hoạch chung của tỉnh;

b) Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, các ứng dụng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong các lĩnh vực dịch vụ cơ bản như logistics, y tế, giáo dục - đào tạo, giao thông vận tải, thương mại, dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao;

c) Tích hợp cơ sở dữ liệu liên thông và dùng chung lĩnh vực xuất nhập khẩu để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh trong xuất khẩu;

d) Đa dạng các loại hình thương mại bán lẻ hiện đại kết hợp du lịch mua sắm; đẩy mạnh thương mại điện tử bằng thiết bị di động; khuyến khích phát triển thương mại điện tử; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các loại hình phân phối mới. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp bình ổn thị trường, khuyến khích ưu tiên dùng hàng Việt Nam chất lượng cao;

đ) Đẩy mạnh phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch gắn với mở rộng hợp tác liên kết và kêu gọi đầu tư; hình thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn, đặc trưng của tỉnh; triển khai đồng bộ du lịch thông minh; có cơ chế khuyến khích người dân tham gia làm du lịch. Quan tâm đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch, phát triển các dự án du lịch, các loại hình kinh tế ban đêm để thu hút khách du lịch;

e) Phấn đấu đến hết năm 2025, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thực hiện phát triển mạng lưới cơ sở bán buôn, bán lẻ như sau:

- Có thêm 03 trung tâm thương mại, 10 siêu thị (vừa và nhỏ) và 2 khu thương mại dịch vụ;

- Có tổng cộng 178 chợ với quy mô 20 chợ hạng 1, 39 chợ hạng 2 và 119 chợ hạng 3 (chưa tính 04 chợ đầu mối và các chợ đêm). Các chợ tại trung tâm, huyện, thị, thành phố cơ bản đáp ứng yêu cầu văn minh thương mại, từng bước tương đương với các loại hình thương mại khác như siêu thị, trung tâm thương mại;

- Hoàn thành thủ tục xây dựng chợ đầu mối nông sản thực phẩm Dầu Giây giai đoạn 2 (48 ha);
- Có thêm 200 cửa hàng tiện lợi hoạt động trên toàn tỉnh, tăng 129% so với giai đoạn 2015-2020;
- Xây dựng mới 02 trung tâm logistic gồm: Cảng Phước An – huyện Nhơn Trạch và Thái Bình Shoes Tân Vạn – thành phố Biên Hòa.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Phân công nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

1. Phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại

a) Bổ sung, điều chỉnh các khu thương mại - dịch vụ phù hợp với từng vùng phát triển và cập nhật các dự án này vào Quy hoạch tỉnh theo Luật quy hoạch;

b) Tập trung thu hút nhà đầu tư có chọn lọc, tạo liên kết bền chặt giữa cơ sở sản xuất và cơ sở kinh doanh để hình thành hệ thống phân phối ổn định, giảm chi phí lưu thông. Xây dựng các chương trình, giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư phát triển các cơ sở hạ tầng thương mại - dịch vụ hiện đại, mở rộng mạng lưới kinh doanh, phân phối, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, đủ sức cạnh tranh với các nhà đầu tư nước ngoài;

c) Rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý hoạt động thương mại - dịch vụ tại các chợ, cửa hàng, siêu thị, trung tâm thương mại theo hướng văn minh, hiện đại. Kiên quyết xử lý, giải tỏa các tụ điểm kinh doanh tự phát, bán hàng rong, kinh doanh lấn chiếm lòng đường, vỉa hè ảnh hưởng tới văn minh đô thị. Xây dựng, cải tạo các trung tâm thương mại - dịch vụ tương xứng với tốc độ phát triển của tỉnh, cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện an toàn về sức khỏe, tính mạng của người dân và đảm bảo về môi trường;

d) Dành quỹ đất hợp lý cho đầu tư phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ hiện đại trong quá trình sắp xếp lại nhà đất, di dời trụ sở cơ quan hành chính, nhà máy, xí nghiệp trong thành phố; hỗ trợ các nhà đầu tư mở rộng quy mô, nâng cấp các dự án hạ tầng thương mại đang hoạt động hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục đầu tư, cơ chế chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các nhà đầu tư khi thực hiện dự án xây dựng hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh;

đ) Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025

- Phát triển các phương thức và hình thức tổ chức kinh doanh thương mại đa dạng, phù hợp với quá trình phát triển sản xuất và hội nhập của tỉnh; góp phần gia tăng giá trị thương mại cho sản phẩm, có khả năng gắn kết và thúc đẩy phát triển sản xuất trong nước, chú trọng phát triển thương mại điện tử và sự gắn

kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử;

- Xây dựng gian hàng tỉnh Đồng Nai trên một số sàn thương mại điện tử lớn, uy tín của Việt Nam, thế giới; thực hiện các hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tổ chức các không gian hàng Việt là nơi tập trung các thương hiệu uy tín, có hàm lượng nội địa hóa cao, được cơ quan quản lý nhà nước thẩm định và đảm bảo về nguồn gốc xuất xứ sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử lớn, uy tín của Việt Nam và thế giới. Tổ chức chuỗi cung ứng thương mại điện tử cho các mặt hàng nông sản, xây dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp logistics và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để tối ưu hóa chi phí và thời gian đưa hàng hóa ra thị trường. Thúc đẩy tăng mức độ sử dụng thẻ thanh toán hóa đơn điện tử. Phát triển nguồn nhân lực cho sàn giao dịch thương mại điện tử. Tăng cường kiểm tra, xử lý đối với hành vi buôn bán hàng gian hàng giả đối với hình thức kinh doanh theo phương thức thương mại điện tử;

- Tăng cường năng lực các hệ thống hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ cho thương mại điện tử. Hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử xây dựng website, chi phí duy trì tên miền, chi phí thuê bao hosting cho các thương nhân bán hàng online phù hợp với mô hình, sản phẩm của đơn vị; thường xuyên, kịp thời cung cấp các thông tin trên sàn giao dịch về thị trường sản phẩm, hàng hóa, thủ tục, quy định xuất nhập khẩu của các nước ký Hiệp định thương mại với Việt Nam. Xây dựng, triển khai các chương trình kích cầu tiêu dùng; phát triển các kênh phân phối, thúc đẩy phát triển mạnh thị trường trong nước. Bảo đảm cân đối cung cầu những mặt hàng thiết yếu.

2. Phát triển dịch vụ logistics và hạ tầng kinh doanh dịch vụ logistics

a) Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải phục vụ logistics

- Cải thiện cơ sở hạ tầng logistics gắn với phát triển thương mại dịch vụ, xây dựng mạng lưới logistics hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo khả năng kết nối các dịch vụ tại Trung tâm logistics của tỉnh và kết nối với các cảng biển, cảng hàng không quốc gia và Quốc tế, ga đường sắt và các đầu mối giao thông đường bộ, nhất là tập trung đầu tư hạ tầng kết nối với Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Cảng quốc tế Cái Mép – Thị Vải. Xây dựng Cổng thông tin giao dịch thương mại (mô hình Trade-Exchange) hỗ trợ giao dịch của tất cả các bên liên quan trong các chuỗi cung ứng;

- Đảm bảo phát triển dịch vụ vận tải đa phương thức và các dịch vụ liên quan trực tiếp đến giao nhận và kho bãi; áp dụng công nghệ thông tin, tự động hóa trong quản lý các thủ tục liên quan đến phương tiện, hàng hóa để nâng cao năng lực thông luồng, tiếp nhận tàu cỡ lớn; hiện đại hóa phương tiện bốc xếp,

nâng cao năng lực bốc xếp, giải phóng tàu nhanh, giảm thời gian và chi phí của khách hàng;

- Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ vận tải đa phương thức, giao nhận và thanh toán, kết hợp giữa hệ thống vận tải sức chứa lớn và các phương thức vận tải đường bộ;

- Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2025 để triển khai thực hiện các dự án giao thông quan trọng trên địa bàn tỉnh; tiếp tục phối hợp với các cơ quan của Bộ, các nhà đầu tư trong quá trình triển khai các dự án của Trung ương trên địa bàn tỉnh, cụ thể gồm các dự án như: Cảng hàng không quốc tế Long Thành, đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết, đường cao tốc Bến Lức – Long Thành, đường cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu, đường cao tốc Dầu Giây – Liên Khương, đường Vành đai 3, mở rộng đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây, nút giao cầu vượt Dầu Giây, cầu thay thế phà Cát Lái, cầu Phước An.

b) Phân bố hoạt động logistics trên địa bàn tỉnh

- Phân bố các trung tâm logistics chính: ICD Tân cảng Nhơn Trạch; ICD Tân Cảng Long Bình, hướng tới nhóm hàng phụ tùng, dịch vụ hỗ trợ năng lượng dầu khí, hàng công nghệ cao; ICD cảng Đồng Nai: phục vụ hậu cần khu cảng Đồng Nai, phục vụ các hàng hóa nhập khẩu tiêu dùng thành phố Biên Hòa; ICD cảng Phước An: hướng tới phục vụ các khu công nghiệp trong vùng, hàng dệt may, giấy dép, hàng nông sản, thủy hải sản, hàng tươi sống, thu hút hàng từ Đồng Bằng sông Cửu Long; ICD Thái Bình Shoes Tân Vạn. Nghiên cứu, xem xét bổ sung trung tâm hỗ trợ logistics tại huyện Cẩm Mỹ;

- Phân bố hoạt động gom hàng xuất khẩu: Trung tâm gom hàng được bố trí tại các khu vực gần cảng biển, có thể tiếp cận được bằng ít nhất 02 phương thức vận tải (sắt-bộ, thủy-bộ). Ưu tiên khai thác dịch vụ này trong các trung tâm logistics chính, khi nhu cầu tăng lên sẽ tăng cường bằng các trung tâm chuyên ngành;

- Phân bố hoạt động phân phối hàng nhập khẩu: Hoạt động phân phối hàng nhập khẩu được hỗ trợ bởi các trung tâm chia hàng, tổ chức theo ngành hàng và ưu tiên bố trí cùng trong khuôn viên với trung tâm gom hàng của ngành hàng đó. Các hoạt động chia hàng nhập khẩu không cần tồn trữ sẽ được thực hiện ngay tại các cảng biển hay trung tâm logistics;

- Phân bố hoạt động logistics phục vụ thương mại, dịch vụ: Hoạt động hỗ trợ phát triển thương mại (thương hiệu, thị trường) chủ yếu thực hiện bởi các trung tâm xúc tiến thương mại tổ chức riêng cho các ngành hàng chủ lực được bố trí tại các địa điểm thuận tiện hoặc nơi thích hợp với sản phẩm. Dịch vụ phân phối, bán buôn và bán lẻ được hỗ trợ bởi hệ thống các trung tâm phân phối;

- Phân bố hoạt động Logistics phục vụ du lịch - văn hóa - giải trí: Trung tâm sự kiện đặt tại thành phố Biên Hòa và Trung tâm Xúc tiến thương mại Văn hóa - Thể thao - Du lịch đặt tại địa bàn ưu tiên phát triển du lịch, đặc biệt du lịch

miệt vườn là thế mạnh của tỉnh, có tác động tích cực hỗ trợ phát triển nhóm dịch vụ này;

- Phân bổ hoạt động logistics phục vụ các khu, cụm công nghiệp: Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng theo quy hoạch một kho phục vụ chung cho các doanh nghiệp với diện tích trung bình trong mỗi khu công nghiệp là 03 ha. Trên thực tế sẽ tùy theo số lượng doanh nghiệp và nhu cầu tồn trữ để tính toán cụ thể trong từng giai đoạn. Khuyến khích bố trí tối thiểu 01 kho, bãi với diện tích khoảng 01 ha/cụm công nghiệp, phục vụ cho hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp;

- Phân bổ hoạt động logistics phục vụ hàng nông, lâm, thủy hải sản (tươi sống và đông lạnh): Có 03 trung tâm phân phối hàng dễ hư hỏng (rau củ, hoa quả, thực phẩm tươi sống, đông lạnh) được bố trí tại thành phố Biên Hòa, huyện Nhơn Trạch (phục vụ đồng bằng sông Cửu Long), huyện Cẩm Mỹ (phục vụ vùng thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng), đáp ứng các nhu cầu hỗ trợ xuất nhập khẩu và tiêu thụ trong tỉnh những mặt hàng này;

- Phân bổ hoạt động xử lý hư hỏng, phế thải và tái chế (logistic ngược): Thực hiện rà soát và bổ sung các chức năng xử lý hư hỏng, phế thải tại các khu công nghiệp và khu cảng, từng bước hình thành khu trung tâm xử lý hư hỏng, phế thải và tái chế tại trung tâm logistics TT01 đặt tại ICD Phước An;

- Thực hiện các nội dung về nâng hạng chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới, về nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025.

c) Phát triển, hỗ trợ thị trường

- Tổ chức các liên kết kinh doanh với các nhà khai thác các cảng cạn, tổng kho và các nhà cung cấp dịch vụ quản lý vận tải tạo nên một chuỗi dịch vụ hỗ trợ chủ hàng trong vận chuyển và tồn trữ, phân phối sản phẩm;

- Tư vấn, hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, nhãn hiệu chứng nhận, hệ thống nhận diện thương hiệu riêng cho Đồng Nai cũng như các sản phẩm chính ngành logistics; chủ động tiếp cận các thị trường quốc tế, nhất là các thị trường mới nổi cũng như khu vực ASEAN với phương thức cụ thể là kết hợp tham gia Hội nghị, Triển lãm, các Diễn đàn quốc tế với hoạt động truyền thông trong ngành logistics và các ngành khác;

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, thực hiện chủ trương giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của ngành Hải quan để giải quyết thủ tục nhanh chóng;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và trang thiết bị kỹ thuật hiện đại trong các khâu nghiệp vụ hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, thanh toán thuế, lệ phí hải quan...góp phần thông quan nhanh chóng hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh doanh nghiệp.

3. Phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch

- Xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng;

- Xây dựng du lịch Đồng Nai trở thành ngành kinh tế quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Chú trọng phát triển 03 loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp - nông thôn và du lịch về nguồn - tâm linh để tạo thương hiệu cho du lịch Đồng Nai.

4. Phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao

a) Phát triển dịch vụ sản xuất, cung ứng vật tư đầu vào phục vụ sản xuất nông nghiệp

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư, phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, cụ thể: sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi ứng dụng công nghệ cao; sản xuất, kinh doanh phân bón hữu cơ; sản xuất, kinh doanh kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) có nguồn gốc sinh học; sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi thủy sản; chế tạo máy móc phục vụ cơ giới hóa, tự động hóa trong nông nghiệp nhằm cung ứng vật tư đầu vào phục vụ hoạt động sản xuất nông nghiệp có chất lượng cao;

- Triển khai các chính sách hỗ trợ, xây dựng các công trình thủy lợi theo quy hoạch thủy lợi để mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp được chủ động nguồn nước tưới, tiêu góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

b) Thực hiện tư vấn và dịch vụ khuyến nông

Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tỉnh nhằm thực hiện tốt công tác tư vấn, dịch vụ chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ, tổ chức quản lý sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; tư vấn lập dự án đầu tư, đào tạo lao động, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu, v.v...; thực hiện dịch vụ cung ứng giống, vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp.

c) Thực hiện dịch vụ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao

- Thực hiện công tác đào tạo, tập huấn về kỹ thuật sản xuất, tổ chức quản lý sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về chính sách nông nghiệp, thị trường tiêu thụ nông sản. Hoạt động bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn về nông nghiệp công nghệ cao được thực hiện thông qua các hình thức: Tổ chức các khóa học ngắn hạn gắn lý thuyết với thực hành; Tổ chức các lớp học tại hiện trường; Khảo sát, học tập kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trong nước để ứng dụng tại địa phương.

- Triển khai thực hiện 13 mô hình trọng điểm ưu tiên đầu tư phát triển giai đoạn 2020-2025, tập trung các loại cây trồng quan trọng, có tiềm năng áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương, có lợi thế cạnh tranh đã được xác định trong đề án nghiên cứu khả thi về phát triển bền vững nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Israel; xây dựng các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp. Hoạt động xây dựng, nhân rộng mô hình được thực hiện thông qua kế hoạch khuyến nông hàng năm với các nội dung, cụ thể như sau: Tổ chức lựa chọn địa điểm, đối tượng tham gia xây dựng mô hình, cung cấp giống, vật tư, thiết bị cần thiết để thực hiện mô hình; Tổ chức trình diễn, giới thiệu tiến bộ kỹ thuật, công nghệ của mô hình; Tổ chức đào tạo, hướng dẫn áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ; Tổ chức tham quan, hội nghị, hội thảo đầu bờ để đánh giá hiệu quả và khả năng áp dụng của tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tại mô hình; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến để chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ ra diện rộng.

- Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với thị trường tiêu thụ bền vững; phát triển công nghiệp chế biến và các dịch vụ nông nghiệp nhằm nâng cao thu nhập cho người nông dân trực tiếp canh tác và lao động trong lĩnh vực nông nghiệp; lấy khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ cao làm động lực để phát triển nông nghiệp của tỉnh theo hướng hiện đại, bền vững.

- Xây dựng hạ tầng sản xuất, hạ tầng công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp nhằm khai thác tối đa tiềm năng về đất đai, điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, cảnh quan, sinh thái...; tạo đột phá trong phát triển nông nghiệp; từng bước tham gia hệ sinh thái nông nghiệp công nghệ cao, tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm nông nghiệp trong và ngoài tỉnh; hướng đến mục tiêu chuyển đổi số ngành nông nghiệp của tỉnh.

d) Thực hiện dịch vụ hỗ trợ tiêu thụ nông sản

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình xúc tiến thương mại hàng năm nhằm hỗ trợ, tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý đối với các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn.

- Xây dựng Kế hoạch tham gia các hội chợ triển lãm trong lĩnh vực nông nghiệp do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề giới thiệu, quảng bá, tìm kiếm, mở rộng thị trường cho các loại sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn.

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý ngành gỗ tỉnh Đồng Nai (trong đó sử dụng công nghệ, bản đồ số hóa để xây dựng hệ thống thông tin quản lý ngành chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh làm báo cơ sở cho việc quản lý, dự báo và hoạch định chính sách, nhằm thúc đẩy phát triển ngành gỗ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Nghiên cứu đề xuất hỗ trợ phát triển Trung tâm triển lãm ngành gỗ và sàn giao dịch đồ gỗ điện tử tỉnh Đồng Nai nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh, chất lượng, mẫu mã các sản phẩm đồ gỗ của các doanh nghiệp chế biến gỗ tỉnh Đồng Nai; cung cấp thông tin về quản lý mua hàng, quản lý bán hàng; kết nối, giao thương, xúc tiến thương mại trực tuyến đến với người tiêu dùng trong nước và quốc tế thông qua kênh bán hàng điện tử; cung cấp dịch vụ mua - bán trực tuyến các sản phẩm gỗ, có kiểm soát nguồn gốc xuất xứ, truy xuất nguồn gốc. Xây dựng và vận hành hệ thống tiêu chí đánh giá, chấm điểm của khách hàng khi sử dụng dịch vụ trên sàn thương mại điện tử, giúp cho doanh nghiệp cải tiến, nâng cao hiệu quả phục vụ khách hàng và người tiêu dùng nhận biết được giá trị, uy tín của các doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch đồ gỗ điện tử.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp để hỗ trợ các tổ chức (hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ hợp tác) và cá nhân sản xuất nông nghiệp (trang trại, hộ gia đình) tiêu thụ nông sản theo chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Đẩy mạnh công tác hỗ trợ xây dựng mô hình hoặc kết nối tiêu thụ thực phẩm an toàn (gạo, rau, quả, thủy sản...) tại các chợ, chuỗi cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini trên địa bàn tỉnh.

5. Những nhiệm vụ khác

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho ngành thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực với nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp, trong đó quan tâm đến đào tạo kỹ năng nghề, kỹ năng mềm; đảm bảo cung cấp đủ nguồn nhân lực cho các ngành;

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV, các nghị định của Chính phủ nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho DNNVV trên địa bàn tỉnh. Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch để thúc đẩy DNNVV phát triển về số lượng, chất lượng; huy động và phát huy nội lực vào phát triển kinh tế xã hội, góp phần vào tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách và tham gia giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội;

- Thực hiện đối thoại tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp; phát huy vai trò của hội/hiệp hội là cầu nối giữa các doanh nghiệp với các đối tác cung cấp hàng hóa hoặc giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý của nhà nước; tăng cường hợp tác để ổn định thị trường (về nguồn hàng, giá cả, chất lượng hàng bán ra); tạo điều kiện cho doanh nghiệp đổi mới công nghệ sản xuất nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao lợi nhuận, hạn chế ô nhiễm môi trường;

- Tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển các loại hình dịch vụ trong phân đất dịch vụ của khu công nghiệp;

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy luật công tác cải cách thủ tục hành chính. Các quy trình cho vay đã được cải tiến, đổi mới theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm bớt phiền hà cho khách hàng vay vốn, nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay;

- Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phát triển dịch vụ thương mại điện tử, tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống công nghệ thông tin trong ngành Ngân hàng. Phát triển dịch vụ tài chính - ngân hàng gắn với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển dần từ mô hình kinh doanh truyền thống sang mô hình kinh doanh số, cung ứng sản phẩm dịch vụ trên nền tảng số. Chú trọng phát triển thanh toán điện tử phục vụ thương mại theo hướng hoàn thiện, tăng cường kết nối giữa hạ tầng thanh toán điện tử của hệ thống ngân hàng với hạ tầng thanh toán của các đơn vị khác;

- Phát triển tín dụng đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực của các thành phần kinh tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình; định kỳ hàng năm trước 15/11 báo cáo tình hình triển khai thực hiện gửi Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, hàng năm các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập kế hoạch và dự trù kinh phí gửi về Sở Tài chính tổng hợp. Tùy theo điều kiện và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

4. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân trong tỉnh thực hiện các nhiệm vụ có liên quan nhằm phát huy sức mạnh để triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh.

5. Hiệp hội doanh nghiệp Đồng Nai, Hội Xuất nhập khẩu Đồng Nai, Hội doanh nhân trẻ Đồng Nai: Phát huy vai trò của hội/hiệp hội là cầu nối giữa các doanh nghiệp với các đối tác cung cấp hàng hóa hoặc giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý của nhà nước; tăng cường hợp tác để ổn định thị trường,....

Trên đây là Kế hoạch phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 – 2025, đề nghị các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị liên quan nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương tổng hợp) theo thời gian quy định; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời xem xét, giải quyết nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hội, Hiệp hội ngành nghề tỉnh Đồng Nai;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh ;
- Lưu: VT, KTNS, THNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục

Danh mục các nhiệm vụ phân công thực hiện Kế hoạch Phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 – 2025
Kèm theo Kế hoạch số 201 /KH-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Kinh phí
I	Phát triển hạ tầng thương mại – dịch vụ văn minh, hiện đại				
1	a) Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử; b) Triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; b) Xây dựng, triển khai các chương trình kích cầu tiêu dùng; c) Tạo điều kiện, thúc đẩy phát triển các kênh phân phối, phát triển mạnh thị trường trong nước; d) Bảo đảm cân đối cung cầu những mặt hàng thiết yếu.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Ngân sách và xã hội hóa
2	a) Bổ sung, điều chỉnh các khu thương mại - dịch vụ phù hợp với từng vùng phát triển và cập nhật các dự án này vào Quy hoạch tỉnh theo Luật quy hoạch; b) Tập trung thu hút nhà đầu tư có chọn lọc. Xây dựng các chương trình, giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư phát triển các cơ sở hạ tầng thương mại - dịch vụ hiện đại.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Công Thương, các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên	Ngân sách

3	a) Rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý hoạt động thương mại - dịch vụ tại các chợ, cửa hàng, siêu thị, trung tâm thương mại theo hướng văn minh, hiện đại. Kiên quyết xử lý, giải tỏa các tụ điểm kinh doanh tự phát, bán hàng rong, kinh doanh lấn chiếm lòng đường, vỉa hè ảnh hưởng tới văn minh đô thị. Xây dựng, cải tạo các trung tâm thương mại - dịch vụ tương xứng với tốc độ phát triển của địa phương; b) Bố trí quỹ đất hợp lý cho đầu tư phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ hiện đại tại địa phương.	UBND các huyện, thành phố	Sở Công Thương; các sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên	Ngân sách và xã hội hóa
II	Phát triển dịch vụ logistics và hạ tầng kinh doanh dịch vụ logistics				
I	a) Phát triển dịch vụ vận tải đa phương thức và các dịch vụ liên quan trực tiếp đến giao nhận và kho bãi; áp dụng công nghệ thông tin, tự động hóa trong quản lý các thủ tục liên quan đến phương tiện, hàng hóa để nâng cao năng lực thông luồng, tiếp nhận tàu cỡ lớn; b) Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ vận tải đa phương thức, giao nhận và thanh toán, kết hợp giữa hệ thống vận tải sức chứa lớn và các phương thức vận tải đường bộ; c) Phối hợp với các cơ quan của Bộ, các nhà đầu tư trong quá trình triển khai các dự án của Trung ương trên địa bàn tỉnh, cụ thể gồm các dự án như: Cảng hàng không quốc tế Long Thành, đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết, đường cao tốc Bến Lức – Long Thành, đường cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu, đường cao tốc Dầu Giây – Liên Khương, đường Vành đai 3, mở rộng đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây, nút giao cầu vượt Dầu Dầu Giây, cầu thay thế phà Cát Lái, cầu Phước An; d) Tổ chức các liên kết kinh doanh với các nhà khai thác các cảng cạn, tổng kho và các nhà cung cấp dịch vụ quản lý vận tải tạo nên một chuỗi dịch vụ hỗ trợ chủ hàng trong vận chuyển và tồn trữ, phân phối sản phẩm;				
		Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành liên quan; Cục Hải quan Đồng Nai; UBND các huyện, thành phố; Các Doanh nghiệp đầu tư, quản lý, khai thác cảng	2022 - 2025	Ngân sách và huy động các nguồn khác

	d) Cải thiện cơ sở hạ tầng logistics gắn với phát triển thương mại dịch vụ, xây dựng mạng lưới logistics hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo khả năng kết nối các dịch vụ tại Trung tâm logistics của tỉnh và kết nối với các cảng biển, cảng hàng không quốc gia và Quốc tế, ga đường sắt và các đầu mối giao thông đường bộ, nhất là tập trung đầu tư hạ tầng kết nối với Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Cảng quốc tế Cái Mép – Thị Vải. Xây dựng Công thông tin giao dịch thương mại (mô hình Trade-Exchange) hỗ trợ giao dịch của tất cả các bên liên quan trong các chuỗi cung ứng; e) Theo dõi, kiểm tra, báo cáo tình hình quy hoạch và thực hiện các kho, cảng hoạt động với chức năng logistic.				Ngân sách và huy động các nguồn khác
2	a) Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, trong đó ưu tiên mời gọi, lựa chọn những dự án đầu tư logistics có hàm lượng công nghệ và có giá trị gia tăng cao. b) Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2025, bố trí vốn để ưu tiên đầu tư các công trình giao thông quan trọng của tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022 - 2025	Ngân sách và huy động các nguồn khác
3	a) Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng mới/ nâng cấp mở rộng đối với các Trung tâm logistics gồm: Tân Cảng Nhơn Trạch (huyện Nhơn Trạch), Tân cảng Long Bình (thành phố Biên Hòa), trung tâm logistics của Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai (thành phố Biên Hòa), Cảng Phước An (huyện Nhơn Trạch), Thái Bình Shoes Tân Vạn (thành phố Biên Hòa). b) Nghiên cứu, rà soát về quỹ đất, các quy hoạch và nhu cầu cần thiết về việc bổ sung trung tâm hỗ trợ logistics tại huyện Cẩm Mỹ. c) Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng mới Trung tâm logistics Cảng hàng không Quốc tế Long Thành (huyện Long Thành, giai đoạn 2025-2030), Trung tâm logistics tại Tổng kho miền Đông (huyện	UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành liên quan	2022-2025 và định hướng đến 2025-2030	Ngân sách và huy động các nguồn khác

	Tràng Bom, giai đoạn sau 2030). d) Xây dựng Kế hoạch phát triển thương mại dịch vụ tổng hợp hiện đại vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm, 05 năm của địa phương. đ) Phối hợp với các sở, ngành trong thực hiện quy hoạch và quản lý mặt bằng, sử dụng đất,... đồng thời tham gia tích cực trong công tác giải phóng mặt bằng, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy hoạch và dự án về logistic.				
4	Kêu gọi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng theo quy hoạch một kho phục vụ chung cho các doanh nghiệp với diện tích trung bình trong mỗi khu công nghiệp là 03 ha.	Ban Quản lý các khu công nghiệp	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022-2025	Xã hội hóa
5	a) Khuyến khích bố trí tối thiểu 01 kho, bãi với diện tích khoảng 01 ha/cụm công nghiệp, phục vụ cho hoạt động sản xuất công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp; b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp để hỗ trợ các tổ chức (hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ hợp tác) và cá nhân sản xuất nông nghiệp (trưng trại, hộ gia đình) tiêu thụ nông sản theo chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022-2025	Ngân sách và huy động các nguồn khác
6	a) Thực hiện các nội dung về nâng hạng chỉ số Giao dịch thương mại qua biên giới theo Kế hoạch của Tổng Cục Hải quan ban hành; về nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025 theo kế hoạch hành động số 26/KH-HQĐNA ngày 29/7/2021; b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến phục vụ doanh nghiệp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của ngành Hải Quan nhằm giảm thời	Cục Hải quan	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022 - 2025	Ngân sách và huy động các nguồn khác

	gian thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục nhanh chóng”; c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và trang thiết bị kỹ thuật hiện đại trong các khâu nghiệp vụ hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, thanh toán thuế, lệ phí hải quan...góp phần thông quan nhanh chóng hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh doanh nghiệp;				
7	a) Tư vấn, hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, nhãn hiệu chứng nhận, hệ thống nhận diện thương hiệu riêng cho Đồng Nai cũng như các sản phẩm chính ngành logistics; b) Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại xây dựng nhãn hiệu, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc, chuyển đổi số đối với các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn; c) Tư vấn hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; áp dụng các công nghệ mới, tiên tiến áp dụng trong hoạt động logistics.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022 - 2025	Ngân sách và huy động các nguồn khác
8	a) Xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng; b) Xây dựng du lịch Đồng Nai trở thành ngành kinh tế quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Chú trọng phát triển 03 loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp – nông thôn và du lịch về nguồn – tâm linh để tạo thương hiệu cho du lịch Đồng Nai.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022 - 2025	Ngân sách và huy động các nguồn khác
9	a) Phát triển dịch vụ sản xuất, cung ứng vật tư đầu vào phục vụ sản xuất nông nghiệp; b) Thực hiện tư vấn và dịch vụ khuyến nông; c) Thực hiện dịch vụ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao;	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Các sở, ngành và địa phương liên quan	2022 - 2025	Ngân sách và huy động các nguồn

	d) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm phát triển dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm; công nghiệp chế biến sâu nông sản và các dịch vụ nông nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; đ) Rà soát, đề nghị Sở Công Thương thực hiện hỗ trợ kết nối, xúc tiến thương mại nhằm tiêu thụ các sản phẩm nông sản, các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, ... e) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch tham gia các hội chợ triển lãm trong lĩnh vực nông nghiệp do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện để giới thiệu, quảng bá, tìm kiếm, mở rộng thị trường cho các loại sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn; g) Xây dựng hệ thống thông tin quản lý ngành gỗ tỉnh Đồng Nai (trong đó sử dụng công nghệ, bản đồ số hóa để xây dựng hệ thống thông tin quản lý ngành chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh làm báo cơ sở cho việc quản lý, dự báo và hoạch định chính sách, nhằm thúc đẩy phát triển ngành gỗ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; h) Nghiên cứu đề xuất thành lập và phát triển Trung tâm triển lãm ngành gỗ và sản giao dịch đồ gỗ điện tử tỉnh Đồng Nai. Xây dựng và vận hành hệ thống tiêu chí đánh giá, chấm điểm của khách hàng khi sử dụng dịch vụ trên sàn thương mại điện tử, giúp cho doanh nghiệp cải tiến, nâng cao hiệu quả phục vụ khách hàng và người tiêu dùng nhận biết được giá trị, uy tín của các doanh nghiệp tham gia sản giao dịch đồ gỗ điện tử;				khác
10	Đẩy mạnh công tác hỗ trợ xây dựng mô hình hoặc kết nối tiêu thụ thực phẩm an toàn (gạo, rau, quả, thủy sản...) tại các chợ, chuỗi cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini trên địa bàn tỉnh.	UBND các huyện, thành phố	Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan	2022 - 2025	Xã hội hóa
III	Những nhiệm vụ khác				

1	Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.	Sở Công Thương	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022-2030	Ngân sách
2	a) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho ngành thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực với nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp, trong đó quan tâm đến đào tạo kỹ năng nghề, kỹ năng mềm; đảm bảo cung cấp đủ nguồn nhân lực cho các ngành; b) Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho logistics.	Sở Công Thương	Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022-2025	Ngân sách
3	a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV, các Nghị định của Chính phủ nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho DNNVV trên địa bàn tỉnh. Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch để thúc đẩy DNNVV phát triển về số lượng, chất lượng; huy động và phát huy nội lực vào phát triển kinh tế xã hội, góp phần vào tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách và tham gia giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội; b) Thực hiện đổi mới tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022-2025	Ngân sách
4	Kêu gọi, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển các loại hình dịch vụ trong phần đất dịch vụ của khu công nghiệp	Ban Quản lý các khu công nghiệp	Các sở, ngành có liên quan	2022-2025	Xã hội hóa
5	a) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy luật công tác cải cách thủ tục hành chính. Các quy trình cho vay đã được cải tiến, đổi mới theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm bớt	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh	Các sở, ngành có liên quan		Ngân sách

	phiên hà cho khách hàng vay vốn, nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay. b) Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phát triển dịch vụ thương mại điện tử, tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống công nghệ thông tin trong ngành Ngân hàng. Phát triển dịch vụ tài chính – ngân hàng gắn với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển dần từ mô hình kinh doanh truyền thống sang mô hình kinh doanh số, cung ứng sản phẩm dịch vụ trên nền tảng số. Chú trọng phát triển thanh toán điện tử phục vụ thương mại theo hướng hoàn thiện, tăng cường kết nối giữa hạ tầng thanh toán điện tử của hệ thống ngân hàng với hạ tầng thanh toán của các đơn vị khác. c) Phát triển tín dụng đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại.	Đồng Nai			
6	a) Lập kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai điều tra tình hình ứng dụng thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai năm 2022 đảm bảo tính chính xác, hiệu quả, tiết kiệm. Tổ chức tập huấn, thực hiện công tác điều tra, xây dựng chương trình phân mềm nhập hệ thống biểu mẫu điều tra; xử lý, tổng hợp kết quả điều tra và lập báo cáo phân tích, đánh giá kết quả điều tra. b) Phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện thống kê chi tiêu liên quan đến thương mại điện tử (tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử,...).	Cục Thống kê	Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận Tải; các sở, ngành có liên quan	2022-2025	Ngân sách
7	Phối hợp triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến logistic	Sở Xây dựng	Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận Tải; các sở, ngành có liên quan, UBND các	2022-2025	Ngân sách

			huyện, thành phố		
8	Chủ trì thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất (nếu có) để xây dựng phát triển dịch vụ logistics.	Sở Tài nguyên và Môi Trường	Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận Tải, Sở Xây dựng, các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.	2022-2025	Ngân sách
9	a) Chỉ đạo, tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh phát triển hạ tầng theo quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động; b) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Kế hoạch phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.	2022-2025	Ngân sách
10	a) Xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về logistics; b) củng cố, nâng cao vai trò của các Hội trong lĩnh vực logistics.	Sở Nội Vụ	Sở Công Thương; các sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022-2025	Ngân sách
11	Tăng cường kiểm tra, xử lý đối với hành vi buôn bán hàng gian hàng giả đối với hình thức kinh doanh theo phương thức thương mại điện tử ,.....	Cục Quản lý thị trường	Các sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	2022-2025	Ngân sách

12	a) Phát huy vai trò của hội/hiệp hội là cầu nối giữa các doanh nghiệp với các đối tác cung cấp hàng hóa hoặc giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý của nhà nước; tăng cường hợp tác để ổn định thị trường (về nguồn hàng, giá cả, chất lượng hàng bán ra); b) Đẩy mạnh tuyên truyền cho các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu và thương mại nội địa về việc sử dụng dịch vụ logistics thuê ngoài theo hướng chuyên môn hóa, phân công lao động hợp lý trong chuỗi cung ứng.	Hội hội doanh nghiệp tỉnh Hội Xuất nhập khẩu Đồng Nai Hội Doanh nhân Trẻ	Các đơn vị có liên quan	2022- 2025	
----	---	---	------------------------------------	-----------------------	--

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng